

ĐẠI TRẠNG NGHIÊM KINH LUẬN

QUYỂN 13

CHƯƠNG 66

Cúng dường tháp Phật công đức rất lớn, vì thế cần phải chuyên tâm cúng dường.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, vua Ba-tư-nặc đến chỗ Phật, đánh lễ dưới chân Ngài, nghe có mùi thơm khác lạ hơn mùi thơm ở cõi trời. Nghe mùi thơm ấy, nhà vua nhìn khắp bốn phía, chẳng biết ở đâu, liền thưa hỏi Đức Thế Tôn:

– Bạch Đức Thế Tôn, đây là hương gì?

Đức Phật bảo:

– Đại vương muốn biết mùi thơm này ở đâu phải không?

Vua đáp:

– Vâng. Bạch Đức Thế Tôn, con muốn biết.

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn ấn ngón tay xuống đất, liền có bộ xương hiện ra như gỗ chiên-đàn đỏ, dài năm trượng. Đức Thế Tôn bảo:

– Đại vương, mùi thơm ấy phát xuất từ bộ xương này.

Vua Ba-tư-nặc liền bạch Phật:

– Bạch Đức Thế Tôn, do nhân duyên gì mà bộ xương này có mùi thơm như thế?

Đức Phật dạy:

– Đại vương, hãy khéo lắng nghe. Thuở xưa có Đức Phật hiệu là Ca-diếp, Đức Phật Thế Tôn kia hóa duyên xong, bèn nhập Niết-bàn. Lúc ấy có nhà vua tên là Già-xí, thấu lấy xá-lợi của Phật, xây ngôi tháp bằng bảy chất báu, cao rộng hai do-tuần. Vua ra lệnh cho những người trong nước có các thứ hoa thì không được dùng vào việc khác mà phải đem đến cúng dường ngôi tháp kia.

Khi ấy, trong nước có con của vị trưởng giả tư thông với dâm nữ, chỉ nghĩ những việc dâm dục, không dứt bỏ được. Tất cả các loại hoa đều cúng dường tháp Phật, bị dục vọng làm mờ mắt nên anh chàng bèn lẻn vào trong tháp Phật Ca-diếp, trộm một cành hoa đem đến tặng dâm nữ.

Con của vị trưởng giả biết công đức Phật, nhưng vì bị dục vọng ngăn che, mê mờ tâm trí nên làm việc không đúng pháp này. Vị ấy tâm ăn năn và muốn dứt bỏ tình ý dâm dục. Sáng hôm sau, anh sinh tâm chán ghét bèn suy nghĩ: “Ta làm việc bất thiện, ăn cắp hoa cúng Phật tặng cho dâm nữ.” Liền khi ấy, do sức nóng của tâm hối hận nên khắp mình anh ta sinh ghẻ lở, ban đầu nhỏ như hột cải, sau đó lớn dần và lan ra khắp cơ thể, liền nói kệ:

*Ta làm việc không tốt
Trái phạm lời chư Phật
Không có tâm hổ thẹn
Không có tâm cung kính
Trái với lời Thiện Thệ
Chẳng phải đệ tử Phật.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tất cả mọi người dân
Không dám trái lời vua
Chỉ có ta hủy phạm
Phép nước và phép Phật,
Nay ta không hổ thẹn
Giống như loài cầm thú.
Hơn hết trong ruộng phước
Không gì bằng tháp Phật
Nhưng vì ta ngu si
Trộm hoa làm việc xấu
Vì sao cánh tay này
Không rơi xuống ngay đi
Và trên mặt đất này
Vì sao không vùi lấp
Mà lại chuyên chở ta!
Lạ thay! Lửa dục đốt
Đốt mất các việc lành
Bị dục làm mê hoặc
Vào trong khu rừng tối
Bị giặc phiền não cướp
Ta bị dục sai khiến
Không thấy quả báo này
Trộm hoa để tặng người
Mãi chịu khổ địa ngục
Càng sinh tâm ăn năn
Thân này càng bị đốt.*

Bấy giờ những mụn nhọt trên thân anh ta vỡ ra và rất hôi thúi. Cha mẹ, anh em của anh ta đều đến săn sóc và đưa thuốc uống nhưng bệnh càng nặng thêm. Họ mời thầy thuốc giỏi đến xem bệnh cho anh ta. Thầy thuốc bảo:

– Phải có gỗ Ngưu đầu chiên-đàn thoa trên thân thể thì người này mới hết bệnh.

Cha mẹ anh ta lấy vật quý để mua gỗ Ngưu đầu chiên-đàn thoa thân thể cho con, nhưng bệnh càng nặng thêm không hề thuyên giảm. Người con khóc than sợ hãi và thưa với cha mẹ:

– Mọi người đã luống khổ nhọc vì con, nhưng bệnh này từ trong tâm con gây ra chớ không phải thân bệnh.

Người cha hỏi:

– Bệnh từ trong tâm nghĩa là thế nào?

Người con liền đáp bằng bài kệ:

*Ngượng thay việc hèn này
Không dám nói với cha
Nhưng giờ bệnh nguy khốn
Vì không biết xấu hổ.
Trộm lấy hoa tháp Phật
Đem tặng cho dâm nữ
Đã làm việc xấu ấy*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sau trong tâm ăn năn
Ban ngày như lửa đốt
Ban đêm biết rõ tâm.
Nếu người mong hối lỗi
Dụ như tưới nước lạnh
Giờ thân tâm nóng bức
Sau chịu khổ địa ngục.
Giống như thân cây mục
Lửa từ trong cháy lên
Nay con cũng như vậy
Lửa tâm từ trong phát.
Nước lạnh Ưu-thi-la
Sen xanh trên châu quán
Cù-mạch-ma-la thấy
Cùng với các chiêm-đàn,
Nếu dùng các thứ này
Thoa bên ngoài thân thể
Cũng không thể hết bệnh.
Sức nóng từ trong phát
Vậy phải nên thoa tâm
Thoa thân có ích gì?
Dẫn con vào trong tháp
Trai tắng rồi hồi hướng
Bệnh này mới hết được.
Cha mẹ và anh em
Cùng khiêng giường người bệnh
Đem đến chỗ tháp Phật
Thân thể càng nóng dần
Hơi thở sắp chấm dứt.

Khi ấy cha mẹ, anh em và những người thân khiêng giường người bệnh đến chỗ tháp, người bệnh chỉ nghĩ nhớ Đức Như Lai Ca-diếp Chánh Đăng Chánh Giác, nước mắt lưng tròng, giờ hương chiêm-đàn mà mình đang cầm, buồn bã hướng về tháp mà nói kệ:

Đấng Đại Bi cứu khổ
Thường nói các việc lành
Con bị dục làm mê
Tối tăm không thấy biết.
Đối với Bạc Chân Tế
Con làm các điều ác
Tháp như núi Tu-di
Vì si nên con phạm
Giờ bị mang tiếng xấu
Đời sau đọa đường ác.
Không quán công đức Phật
Giờ chịu quả báo xấu
Quả báo hiện đang mang

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Sau sẽ chịu khổ não
Người trí dùng mắt tuệ
Dứt khổ, bỏ các dục.
Giờ tâm con lo buồn
Thành tâm quy mạng Phật
Các lỗi lầm đã gây
Nguyện xin cứu giúp con
Như người té xuống đất
Chống đất mà đứng lên.*

Lúc bấy giờ cha mẹ và những người quyến thuộc khen ngợi:

–Lành thay! Lành thay! Giờ đây con đã làm được việc đáng khen này, chỉ có Phật Thế Tôn mới trị được bệnh của con.

Họ liền nói kệ:

*Nay con đến chỗ Phật
Nên sinh tâm tin hiểu
Chỉ công đức lớn của
Phật mới cứu được con,
Thí như ra biển lớn
Thuyền vỡ mất tài vật
Chẳng những thân không chết
Mà còn được tài lợi.*

Bấy giờ những người thân của con vị trưởng giả thấy các vết ghẻ lở trên thân thể anh ta bị vỡ ra hôi thúi, nên họ chán ghét sinh tử, bèn đem hương hoa, hương xoa, hương bột để cúng dường tháp Phật Ca-diếp và dùng gỗ Ngưu đầu chiên-đàn để họa vẽ thân Phật. Các vết ghẻ lở trên thân người con trưởng giả dần dần lành lặn, trong lòng chàng thư thái và bệnh nóng trên thân được dứt hẳn. Lúc ấy con của vị trưởng giả đã được quả báo hiện tiền, trong lòng rất vui mừng, biết tội lỗi đã dứt hết, liền nói kệ:

*Như Lai, Nhất Thiết Trí
Giải thoát các kết sử
Đức Phật-đà Ca-diếp
Cứu giúp các chúng sinh
Phật là cha chúng sinh.
Vì khắp các thế giới
Làm người bạn không rời
Chỉ có Phật Thế Tôn
Có tâm Từ bi này.
Nay con đối với Phật
Gây ra tội lỗi lớn
Xin cho con sám hối
Trong tâm phát thệ nguyện
Cúi xin nghe con nói:
Vì dâm dục ép ngặt
Tâm mê gây tội ác
Giúp con dứt ái dục*

*Và các oán kết sử
Các căn không điều phục
Như ngựa chưa thuần thục.
Nguyện chẳng làm việc ác
Thường được đạo vắng lặng
Dùng Ngưu đầu chiên-đàn
Cúng dường lên tháp Phật
Thân thường được hương thơm
Chẳng đọa vào đường ác.*

Về sau con của vị trưởng giả qua đời, được sinh lên cõi trời, hoặc sinh làm người, thân thường có mùi thơm, các bộ phận trên thân đều có tướng tốt, cha mẹ bèn đặt tên là “Hương Thân”.

Bấy giờ, Hương Thân đã chán ghét ấm giới, xin được xuất gia và chứng được quả Bích chi Phật. Mùi hương này chính là mùi hương phát ra từ bộ xương của vị Bích-chi-phật. Vì thế, mọi người nên cúng dường tháp, sẽ được công đức lớn.

M

CHƯƠNG 67

Trước có căn lành đáng lẽ được giải thoát nhưng vì không nghe các pháp nhân duyên nên lại đọa vào địa ngục. Vậy chúng ta phải dốc lòng nghe pháp.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, đệ tử của Phú-lan-na là Thi-lợi-cúc-đa, là chồng bà Thọ-đề-già. Cha của Thọ-đề-già trước kia là đệ tử của Ni-kiền-đà, tất cả chúng sinh đều tu học theo giáo pháp nên Thọ-đề-già cũng được Phật hóa độ. Người cha cũng là đệ tử Phật có tâm kính tin, không tu học theo sáu vị giáo chủ ngoại đạo.

Vì muốn hóa độ chồng là Thi-lợi-cúc-đa nên bà thường ở bên cạnh chồng nói:

–Đức Phật Bà-già-bà là Bạc Nhất Thiết Trí.

Người chồng nói:

–Phú-na-lan cũng là bạc Nhất thiết trí.

Vì vấn đề ai là bạc Nhất thiết trí nên họ bàn luận tranh cãi nhau. Thọ-đề-già nói với Thi-lợi-cúc-đa:

–Em sẽ nói cho anh nghe về Nhất thiết trí. Phú-lan-na của anh chẳng phải là bạc Nhất thiết trí. Vì ông ấy có chút ít trí tuệ nên mê hoặc người đời, tự xưng mình có trí nhưng thật ra chẳng phải bạc Nhất thiết trí. Cứ xem tướng mạo ông ấy thì sẽ đoán được, chỉ biết được một vài việc nhỏ thì sao gọi là bạc Nhất thiết chủng trí được.

Thọ-đề-già liền nói kệ:

*Như người mù bẩm sinh
Mắt giả bằng thủy tinh
Đối gạt đứa trẻ nhỏ
Tự nói mình có mắt,
Lúc trước vốn không mắt
Nay nói mình có mắt
Lời này không đáng tin*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chỉ gạt được kẻ ngu.
Hiểu được nhân tướng luận
Phương tiện đối tỵ bày
Dùng tướng mạo giả này
Để lừa dối mọi người
Tướng mạo gần việc ấy
Rốt cuộc sao hiểu biết?*

Thi-lợi-cúc-đa bảo Thọ-đề-già:

–Em bị huyền thuật của Cù-đàm mê hoặc rồi. Phú-lan-na là bậc Nhất thiết trí, em không biết mà sinh ra phỉ báng. Phú-lan-na trong lúc đi, đứng, nằm, ngồi, những việc trong cả ba đời đều biết rõ.

Thọ-đề-già nói:

–Em sẽ cho anh thấy Phú-lan-na chẳng phải là bậc Nhất thiết trí.

Bà liền mời Phú-lan-na đến nhà. Khi ấy Phú-lan-na suy nghĩ: “Trước kia cha của Thọ-đề-già là đệ tử ta, nay theo Cù-đàm biết rõ lỗi lầm, trở về với ta, đó là phước đức của ta”. Nghĩ rồi, ông chấp nhận lời thỉnh cầu của Thọ-đề-già.

Hôm sau Phú-lan-na dẫn mấy trăm ngàn đồ chúng, lại có năm trăm đệ tử vây quanh cùng đi đến nhà Thọ-đề-già. Thấy đoàn người đến nhà, Phú-lan-na mỉm cười. Thi-lợi-cúc-đa hỏi Phú-lan-na:

–Bà-già-bà sao ngài cười?

Phú-lan-na đáp:

–Từ xa ta trông thấy bên bờ sông Na-ma-đà kia có con khỉ rơi xuống nước thế nên ta cười.

Thi-lợi-cúc-đa nói tiếp:

–Bà-già-bà mắt trời thanh tịnh, đang ở trong thành mà từ xa trông thấy ngoài ngàn dặm trên bờ sông Na-ma-đà có con khỉ rơi xuống nước.

Khi ngoại đạo kia dẫn các đệ tử đi vào nhà Thọ-đề-già và đến chỗ ngồi. Sau khi mọi người đã an tọa, Thọ-đề-già lấy cơm che trên canh mà trao cho Phú-lan-na.

Phú-la-na nói:

–Cơm này không có canh làm sao mà ăn?

Thọ-đề-già vệt cơm, canh lộ ra, bèn nói với Thi-lợi-cúc-đa:

–Nay thầy anh còn không thấy dưới cơm có canh, làm sao có thể từ xa cả ngàn dặm biết được có con khỉ rơi xuống sông. Nghiệm lại sự việc, có thể biết chẳng phải là bậc Nhất thiết trí. Chỉ vì tham tiếng tăm, tham lợi dưỡng, chúng sinh thật đáng thương! Đã tự dối gạt mình, còn dạy cho người khác dối gạt.

Cô liền nói kệ:

*Phú-lan-na thấy anh
Tà kiến điên đảo hoặc
Không có đèn trí tuệ
Sống trong tối vô minh
Mê lầm luyến ái nhau
Người ngu lại coi trọng.
Hơn hết trong họ Thích
Có đủ ba hai tướng
Chỉ Nhất Thiết Trí này*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Không còn bạc nhất khác.

Lúc ấy Phú-lan-na vì quá xấu hổ, nên ăn không no bèn cúi đầu ra về. Lúc ấy Thi-lợi-cúc-đa buồn bã không vui, đã là thầy trò, tuy thầy có những việc thua kém nhưng Thi-lợi-cúc-đa vẫn muốn cho thầy mình chiến thắng. Thi-lợi-cúc-đa bèn đến chỗ của Phú-lan-na nói:

–Thầy đừng nên buồn rầu. Nay Thọ-đề-già hủy nhục thầy nhưng thầy vẫn còn được về nhà, không có gì đáng xấu hổ. Nếu như tôi mời thầy của Thọ-đề-già đến nhà thì chỉ được vào mà không được ra.

Nói xong, Thi-lợi-cúc-đa liền đến Kỳ hoàn cầu thỉnh Đức Thế Tôn, trong tâm thật tà vạy nhưng giả bộ cung kính, chấp tay hướng về Đức Thế Tôn mà nói bài kệ:

*Mai con thiết lễ mọn
Cúi xin đến nhà con
Bạc hơn hết ba cõi
Xin Ngài không từ chối.*

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn biết trong tâm Thi-lợi-cúc-đa tà vạy, nhưng bên ngoài thì tỏ ra cung kính, liền nói kệ:

*Trong tâm hai tính cách
Ngoài tỏ vẻ hiền lành
Giống như nơi có cá
Thì nước bị lay động,
Ví như làm anh lạc
Trong đồng ngoài mạ vàng
Người trí xem xét rồi
Biết chẳng phải vàng thật.
Tâm có sự hẹp hòi
Ngoài mặt sẽ có khác
Vô tâm còn biết được
Huống gì là có tâm.
Thuần vàng hình sắc đẹp
Người xem biết đúng vàng
Nếu dùng vàng mạ đồng
Khéo phân biệt không thật.*

Đức Thế Tôn biết rõ Thi-lợi-cúc-đa có tâm tà vạy. Như Lai Thế Tôn có tâm Đại bi thương xót, Ngài quán thấy việc cúng dường này căn lành chưa thuần thực nhưng Ngài lặng im chấp nhận lời thỉnh cầu.

Thi-lợi-cúc-đa tự nghĩ: “Nếu là Bạc Nhất Thiết Trí, thì tại sao không biết được ý định trong tâm ta mà lại chấp nhận lời thỉnh cầu của ta như thế?”, liền nói kệ:

*Sao có Nhất thiết trí
Mà không tu khổ hạnh
Ưa đắm các việc vui,
Không biết được tâm ta
Sao gọi Nhất Thiết Trí?
Ôi! Kẻ ngu trên đời
Không biết chỗ dở mình*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Lại có tướng công đức
Thật không có trí tuệ
Dối khen ngợi công đức
Lầm đắm thân tướng đẹp
Ca tụng khắp thế gian.*

Thi-lợi-cúc-đa nói kệ xong, liền trở về nhà sửa chữa các vật cúng dường. Y trộn thuốc độc trong thức ăn và ở phía trong cửa giữa đào một cái hố rất sâu, dưới hố đốt đầy than cháy mà không có khói, rồi dùng tro đất phủ lên trên, phía trên nữa lại phủ một lớp cỏ. Lúc ấy người vợ hỏi:

–Anh làm những việc cực khổ này để làm gì?

Người chồng đáp:

–Hôm nay, anh làm những việc này vì muốn hại kẻ thù.

Người vợ hỏi:

–Ai là kẻ thù?

Thi-lợi-cúc-đa liền nói kệ:

*Ưa đắm các việc vui
Chán sợ việc khổ não
Không tu các khổ hạnh
Muốn cầu được giải thoát
Ưa thích thức ăn ngon
Lại biện thuyết mạnh mẽ
Người đàn ông họ Thích
Là kẻ thù của ta.*

Vợ của Thi-lợi-cúc-đa chấp tay nói với chồng:

–Anh hãy bỏ tâm tức giận, trước đây có lần tại nhà đưa em trai thấy Phật như Bạc Đại Trượng Phu, sao bây giờ anh sinh tâm oán ghét như thế.

Cô liền nói kệ:

*Mâu-ni kia nhẫn chịu
Dứt bỏ sự hận thù
Trừ ngã mạn, cống cao
Dứt bỏ việc tranh chấp
Oán thù với vị ấy
Vậy còn thân với ai?
Thấy tướng Đại nhân kia
Không có tâm sân hận
Thường nói lời mềm mỏng
Trước hỏi thăm, an ủi.
Đầu mũi tròn lại thẳng
Không có vết bị gãy
Nhìn thẳng, không quay đầu
Không nhìn ngó hai bên,
Lời nói không thô tục
Không nói ác, hai lời
Mặt hiền hòa, không sân*

*Cũng lại không bạo ác;
Lời nói không thương tổn
Cũng không gây u sầu
Vì sao tâm sân độc
Muốn làm hại người ấy?
Mặt Ngài như trăng thu
Mắt như sen xanh nở
Tướng đi như sư tử
Tay dài quá đầu gối
Thân như núi vàng ròng,
Anh gặp “kẻ thù” này
Thì đường ác không còn
Nếu không “kẻ thù” này
Thế gian khổ dữ dội
Ba đường ác đây chặt.*

Thi-lợi-cúc-đa suy nghĩ: “Em trai của Thọ-đề-già đã có ý hòa theo cô ta, vậy ta phải thận trọng, bằng không, thì cô ta sẽ tiết lộ việc của ta cho người khác biết”. Nghĩ xong, Thi-lợi nhất người vợ vào phòng kín, rồi liền sai người đến mời các vị Ni-kiền tử đến. Thi-lợi-cúc-đa nói với các vị Ni-kiền tử:

–Hôm nay các ngài hãy xem tôi diệt trừ kẻ thù cho các ngài. Tôi đã chuẩn bị hố lửa, cơm có trộn thuốc độc.

Các Ni-kiền tử này đốt thân bằng năm nguồn nhiệt, tất cả đều bị cháy đen như cục than, cùng nhau đến nhóm họp tại nhà Thi-lợi-cúc-đa.

Thi-lợi-cúc-đa trang hoàng nhà cửa sạch sẽ, tinh khiết như cây quý Tra-ca. Các Ni-kiền tử đã đến nhà ông và ở trên lầu, giống như một đàn chim, cũng như chim Câu-xí-la. Như những con ong đen vây quanh bên cây quý Tra-ca vui mừng hớn hờ, các Ni-kiền tử cũng như vậy. Họ nói:

–Chúng ta hãy xem Sa-môn Cù-đàm bị thiêu cháy ở đây. Nếu không bị lửa đốt thì cũng bị cơm độc làm hại, nhất định sẽ chết.

Nói rồi, họ mỉm cười vui vẻ. Thi-lợi-cúc-đa sai một người đến chỗ Đức Phật và thưa:

–Bạch Thế Tôn, đã đến giờ, thức ăn đã chuẩn bị xong.

Lúc các Ni-kiền tử và Phú-lan-na bàn luận với nhau việc này thì vị Thần trong nhà Thi-lợi-cúc-đa buồn lo, than khóc nói:

Đức Như Lai Thế Tôn là Bạc Đại Hùng trong ba cõi, là Phật Bà-già-bà, vì sao lại sinh tâm ác muốn hại Ngài? Nay ta hoàn toàn không còn con đường sống. Vì sao? Vì Đức Như Lai Thế Tôn là Bạc Vô Thượng trong ba cõi, nếu Ngài chết ở đây thì tiếng xấu sẽ đồn khắp thế gian. Tất cả các Thiện thần đều chê cười ta, cho ta là người xấu làm sao ta sống được? Thuở xưa, khi Đức Như Lai còn tu hạnh Bồ-tát, Ngài đã không tiếc tài sản, thân thể, tay chân. Vì thương xót chúng sinh nên Ngài làm những việc như vậy, hướng gì ngày nay mà Ngài yêu quý thân mình? Làm sao đối với người như vậy mà lại sinh tâm tội ác, giết hại, cho nên nhất định ta sẽ bỏ mạng. Lại nữa, Đức Như Lai ở đời hiện tại vì chúng sinh nên Ngài tu khổ hạnh trong suốt sáu năm, một ngày chỉ ăn một hột gạo, một hạt mè, thân thể gầy gò, xương thịt khô khan.

Thần liền nói kệ:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Như Lai tu khổ hạnh
Sáu năm tự khô kiệt
Làm việc khó khổ này
Vì tất cả chúng sinh
Bậc Từ Mẫn như vậy
Vì sao muốn hại Ngài?*

Thi-lợi-cúc-đa sai người đến rừng Trúc, nói:

–Bạch Thế Tôn, thức ăn đã chuẩn bị đầy đủ xin Ngài biết cho đã đến giờ.

Khi ấy, với tâm được xông ướp bằng đức tánh đại Bi, Đức Thế Tôn vì muốn làm lợi ích cho các chúng sinh nên Ngài duỗi tay nói:

–Than ôi! Kẻ phàm phu ngu si, ngay bây giờ người nên thấy rõ Chân đế, thuở xưa người đã cúng dường chư Phật, có nhân duyên giải thoát, căn lành đã chín muồi, sao người lại sai người làm những việc điên đảo, dùng hầm lửa, cơm độc để thiết đãi Ta? Tại sao người làm việc cực ác như vậy mà đến đây mời thỉnh Ta? Việc làm này rất phi lý.

Ngài nói kệ:

*Thuở xưa Ta đã từng
Tu khổ hạnh sáu năm
Vì tất cả chúng sinh
Làm những việc khó làm
Nay vì sao chúng sinh
Trở lại muốn hại Ta?
Than ôi! Thật ngu si
Kẻ mù không mắt tuệ
Làm những việc phi pháp
Muốn não hại oan uổng.
Ta nghĩ nhớ chúng sinh
Hơn lòng từ cha mẹ
Vì sao đối với Ta
Mà sinh tâm tàn hại?
Bây giờ đã đúng lúc
Theo thường pháp chư Phật
Vì cứu giúp chúng sinh
Như thầy thuốc chữa bệnh
Mỗi một lời hủy nhục
Cũng nên sinh tâm nhẫn.
Nay Ta như thầy thuốc
Đi đến nơi nhà kia.
Vì sao đến nơi ấy?
Vì tâm Bi bức xúc.
Như người bị bệnh nặng
Tâm ý không ổn định
Nên hủy mạng thầy thuốc
Vì để trị bệnh nặng
Cũng không trách người bệnh.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ngày nay các chúng sinh
Quỷ phiền não trong tâm
Ngu si không phân biệt
Vô có muốn giết hại
Nay Ta cũng như vậy
Chỉ giết quỷ phiền não
Không trách cứ người kia.*

Đức Thế Tôn rời chỗ ngồi đứng dậy, Ngài lộ vẻ không vui, lại nói kệ:

*A-nan đem y đến
La-hầu-la lấy bát
Nan-đà cũng đi theo.
Hãy mau gọi Tỳ-kheo
Không được dừng không đi
Phải nên mau đến đó
Thi-lợi-cúc-đa kia
Đang chờ được giáo hóa.
Ta sống thân rắn độc
Vì muốn độ chúng sinh
Nay Ta chứa oán này
Vì lợi ích chúng sinh.*

Lúc bấy giờ Đức Như Lai ra khỏi rừng Trúc, như đám mây tan thì mặt trời xuất hiện. Thần cây nhìn bằng mắt trời thấy trong nhà của Thi-lợi-cúc-đa có đào một hầm lửa và chuẩn bị cơm có thuốc độc. Thần than khóc thảm thiết, vì kính yêu Đức Phật nên đánh lễ dưới chân Ngài, cố nhìn dung nhan Đức Phật mà nói kệ:

*Tâm kẻ kia tàn ác
Không có tâm ích lợi
Xin Phật không nên đến
Nên trở về rừng Trúc!
Thế Tôn rất khó gặp
Nhiều kiếp mới một lần
Phật tuy không tiếc thân
Nhưng vì độ chúng sinh
Như thân tốt đẹp này
Cần phải nên gìn giữ.
Người chưa được cứu độ
Phải làm cho được độ
Người sợ cho không sợ
Người mệt được nghỉ ngơi
Giúp người không chỗ nương
Có được chỗ nương tựa
Nói tóm lược lại thì
Có vô lượng lợi ích.
Chỉ xin Phật Thế Tôn
Chớ đi đến nhà ấy*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Mà làm chỗ nương tựa
Cho Trời, A-tu-la.*

Lúc ấy Đức Thế Tôn biết mà cố hỏi. Ngài hỏi Thiên thần:

–Này Thiên thần, vì việc gì mà không nên đến chỗ của Thi-lợi-cúc-đa?

Lúc ấy, có vị trời nói kệ:

*Nhà Thi-lợi-cúc-đa
Đào hầm lửa thật sâu
Đốt lửa đầy trong đó
Rồi nguy trang ở trên.*

Đức Phật lại nói kệ:

*Lửa tham dục ngu si
Rất khó dập tắt được
Ta tưới bằng nước trí
Chúng hoàn toàn tắt ngấm
Hướng gì lửa thế gian
Làm sao hại Ta được?
Lửa dữ ở địa ngục
Đốt cháy khắp thế gian
Đốt trời đất bảy ngày
Thế gian đều tiêu tan,
Thứ lửa dữ như thế
Còn không thể hại Ta
Thì lửa của Thi-lợi
Làm sao hại Ta được?*

Lại có vị trời nói:

–Bach Thế Tôn, lửa không thể nào thiêu đốt Như Lai nhưng nếu Ngài ăn cơm độc thì sẽ như thế nào? Nay Thi-lợi-cúc-đa bị chất độc tà kiến làm nhuốm bản tâm mình. Với tâm ác nghịch độc hại, ông ta trộn thuốc độc vào cơm để hại Ngài. Lại nữa, bên trong tà vạy bên ngoài làm ra vẻ hiền lành đến mời thỉnh Đức Thế Tôn. Thế thì trong lòng ông ấy thật là xấu ác, cúi xin Ngài không nên đi đến đó.

Phật bảo vị trời ấy:

–Ta đã dùng thuốc Từ bi A-già-đà để thoa thân tâm, chất độc tham ái rất khó làm hại. Ta đã nhổ sạch cội gốc của nó từ lâu rồi, hướng gì là chất độc của thế gian mà hại được Ta, vậy người chớ có ưu sầu lo lắng.

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn từ rừng Trúc đi đến cửa thành. Thần cây trông thấy Đức Thế Tôn tiến thẳng vào thành bèn thưa:

–Đức Như Lai Thế Tôn sẽ không trở về rừng Trúc này nữa, ngày nay Phật hướng về nơi giải thoát kia, cũng như mặt trời mọc thì nhất định chỉ hướng về phía Tây.

Mất vị Thần ấy cứ nhìn mãi, sợ rằng sau này không còn thấy Ngài. Nếu như lửa không thiêu đốt thì nhất định cơm độc sẽ hại Ngài, vì các nhân duyên khó thấy, chỉ có người nào có phước đức mới trông thấy được. Ngài phá dẹp sự luận bàn, trong đại chúng cất tiếng sư tử rống, người có phước mới được nghe, người có phước lợi mới được lay dưới chân Ngài.

Đức Thế Tôn đi lên lầu báu với các căn vắng lặng. Các thầy Tỳ-kheo đều theo

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sau, giống như mặt trăng sáng, các ngôi sao vây quanh, đến nhà của Thi-lợi-cúc-đa. Bấy giờ vị Thần trong nhà của Thi-lợi-cúc-đa cất tiếng muốn khóc:

–Than ôi! Lạ thay! Đức Phật lại đến đây, hôm nay Thi-lợi-cúc-đa đào hầm lửa và làm cơm độc muốn hại Ngài.

Vị Thần trong nhà lễ dưới chân Ngài và nói kệ:

*Khi con chưa thấy Phật
Thì mong Ngài đến nhà
Nay thấy Phật đến nhà
Trong tâm không vui mừng
Sở dĩ không vui mừng
Vì có việc phi pháp.
Tướng tốt, thân trang nghiêm
Chiêm ngưỡng không nhàm đủ
Như Bạc Đại Nhân này
Nay sẽ thành đống tro.
Ta nhớ nghĩ việc ấy
Thân thể muốn chết đi
Ai thấy việc như vậy
Mà không bị khổ não.
Giả sử rất hung dữ
Ngu si tàn hại người
Nếu thấy thân Như Lai
Không nở sinh tâm ác
Hướng gì là giết hại.
Trăng vào miệng La-hầu
Người đời đều giận dữ
Lành thay! Ngài hãy về
Hầm lửa sâu bẫy nhận
Dưới đó lửa cháy hừng
Xin đừng vào chỗ này
Tự giữ và giữ con
Cùng giữ người chủ ấy
Và tất cả chúng sinh.*

Đức Thế Tôn bảo vị Thần trong nhà Thi-lợi-cúc-đa:

–Đao kiếm, chất độc, nước, lửa không thể nào làm hại tâm Từ.

Ngài liền nói kệ:

*Ta cứu giúp chúng sinh
Nghĩ như đứa con một
Giả sử muốn hại Ta
Ta cũng sinh tâm Từ.
Lửa phiền não cháy mạnh
Tâm Từ giúp bỏ ác
Do vì nhân duyên này
Lửa nào đốt được Ta.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Phật bảo vị Thần trong nhà:

–Ông đừng sợ nữa, nay Ta cất tiếng sư tử rống để dẹp tan ngoại đạo, như La-hầu-la nuốt mặt trời, mặt trăng. Ta không thể bị Thi-lợi-cúc-đa làm hại, nếu không trừ được thì làm sao hàng phục được ma chướng?

Sau khi an ủi vị Thần trong nhà, Đức Thế Tôn liền đi vào nhà. Khi ấy bọn ngoại đạo trông thấy Đức Phật vào nhà, trong tâm rất vui mừng và nói với nhau:

–Sa-môn Cù-đàm đã vào đến cửa ngoài, lại vào đến cửa giữa.

Phật dùng uy quang không sợ đi thẳng vào không e ngại, đến cửa thứ ba và dần dần đến gần hầm lửa. Bấy giờ Thọ-đề-già đang ở trong phòng trống, nghe Đức Phật đến bên hầm lửa, trong lòng cuống loạn, cô nghĩ: “Đức Như Lai đã đến gần hầm lửa, nếu chân Ngài đạp lên cỏ thì lửa sẽ bùng lên. Ôi! Thật là khủng khiếp”. Cô nói kệ:

*Nay sẽ chìm trong khói
Sặc sụa chảy nước mắt
Khi lửa cháy đốt y
Thì làm sao giữ được?
Mắt nhìn cầu cứu giúp
Nghiêng ngả khắp chung quanh
Đã bị đốt cháy rồi
Uy quang đâu còn nữa.
Thân mình bị đốt cháy
Đầu tóc cháy rơi rụng
Trán rộng, tướng lông trắng
Nay đều tiêu diệt hết.
Như chim hộc trên hoa
Bị lửa đốt cháy rụi
Mặt như trăng tròn sáng
Chúng sinh nhìn mắt Ngài
Như được uống cam lộ
Đã rơi xuống hầm lửa
Sợ hãi nhìn bốn bên
Lửa dữ không thương xót
Sẽ đốt khiến cháy rụi.
Màu vàng ròng tinh luyện
Người thấy đều vui mừng
Lửa phủ Bạc Đại Nhân
Tốt đẹp rất khác thường
Hình dung như thế này
Nay lửa làm co rút.
Tóm lại mà nói thì
Giống như cuộn vải vàng
Cuốn tròn lại một chỗ
Lần lần bị tiêu diệt
Khi mặt trăng sắp lặn
Thân Phật rất nhiệm màu
Người thấy thân tâm vui*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Như Lai rất kỳ lạ
Thế gian không ai bằng.*

Đức Như Lai đã vào cửa thứ ba và dần dần tiến đến gần hầm lửa. Các Ni-kiền tử ở trên lầu trông thấy Ngài đã đến gần hầm lửa trong tâm vui mừng hơn hở. Như cây ở giữa gò mả có bầy chim đậu trên đó, bầy chim này muốn được ăn thịt người chết, các Ni-kiền tử ở trên lầu cao cũng như vậy. Trong lòng Phú-lan-na vui mừng, bèn nói kệ:

*Ông khéo làm huyền thuật
Xoay chuyển các thế gian
Giờ đây rơi hầm lửa
Còn làm huyền nữa không?
Lại có một Ni-kiền
Nói lời như thế này:
Một chân đã bước lên
Vì sao không rơi xuống
Vì mắt ta không rõ
Đây là mộng huyền chăng?*

Đức Thế Tôn dùng bàn chân hình bánh xe bước lên hầm lửa và biến hầm lửa thành ao nước trong mát, trong ao mọc đầy hoa sen, lá sen tròn tốt, hoa nở tươi đẹp. Các hoa sen có hoa nở rộ, có hoa chưa nở.

Thi-lợi-cúc-đa thấy việc ấy, liền nói với Phú-lan-na:

–Phú-lan-na, trước đây ngài nói muốn cùng với Đức Phật luận bàn Nhất thiết trí, nay ngài hãy bỏ lời ấy đi.

Thi-lợi-cúc-đa bèn nói kệ:

*Lành thay! Hãy tin hiểu
Phải dứt tâm giận tức
Bỏ đi ý giận ghét.
Ông nên xem Cù-đàm
Oai nghi chưa từng có
Lửa dữ biến thành nước
Đất đều hóa thành cá
Các than lửa trong hầm
Đều biến thành ong đen,
Lại ở trong ao nước
Hóa ra các hoa sen
Có đủ cả ngàn cánh
Mọc đầy khắp trong ao,
Râu sen rất rục rở
Như hoa nở mùa thu
Trăm cánh rất mềm mại
Xinh đẹp khắp trong ao.
Các chim hạc trong đó
Đều hát tiếng êm tai
Chim Ca-lan-đa thả
Cũng nô đùa vui chơi
Vẫy cánh tạt nước nhau,*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Bầy ong vây quanh Phật
Vo ve tiếng nhiệm màu
Chim Uyên ương từng đôi
Đều vui vẻ tụ tại.*

Bấy giờ Phú-lan-na bảo Thi-lợi-cúc-đa:

–Ông chớ để cho những trò huyền thuật của Cù-đàm làm cho mê muội.

Thi-lợi-cúc-đa sinh tâm rất kính tin đối với Đức Như Lai, nói với Phú-lan-na:

–Đây là huyền à?

Phú-lan-na đáp:

–Đúng vậy. Đây là do huyền hoặc tạo ra.

Thi-lợi-cúc-đa nói:

–Ngài có phải là bậc Nhất thiết trí không?

Phú-lan-na đáp:

–Tôi là bậc Nhất thiết trí.

Thi-lợi-cúc-đa lại nói

–Nếu ngài đúng là bậc Nhất thiết trí thì hãy nghe tôi nói.

Vị ấy liền nói kệ:

*Nếu là Nhất thiết trí
Ngài phải biết huyền này
Nay sao ngài không làm
Những việc huyền hóa này?
Nếu ngài không biết làm
Chẳng phải Nhất thiết trí.*

Khi ấy Phú-lan-na cạ lời đui lý nên không thể đáp lại. Các Ni-kiền tử nói với Thi-lợi-cúc-đa:

–Ông không nên nói như vậy. Vì sao? Vì Phú-lan-na đúng thật là bậc Nhất thiết trí, ông ấy có thể thị hiện tất cả.

Thi-lợi-cúc-đa nói với các Ni-kiền tử:

–Các ông cố cho rằng Phú-lan-na là bậc Nhất thiết trí phải không? Phú-lan-na có nghĩa là đầy khắp, vì ông ta làm các việc ác đầy khắp địa ngục, nên gọi là Phú-lan-na. Các ông đối với Phú-lan-na là người đã gây tội lỗi đầy khắp đường ác mà còn có ý nghĩ cho rằng ông ta là bậc Nhất thiết trí hay sao?

Thi-lợi-cúc-đa lại nói:

–Còn đối với Đấng Thích Chủng đã đạt được sự giải thoát là Đấng Như Lai Chánh Đẳng Giác mà các ông không có ý nghĩ Ngài là Bậc Nhất Thiết Trí ư?

Vị ấy liền nói kệ:

*Các người hãy đi đi
Thật là kẻ vô tâm!
Nếu các ông có tâm
Giả sử như kim cương
Thấy việc ít có này
Còn nên sinh kính tin,
Hiện thấy Đức Như Lai
Làm việc chưa từng có
Mà không sinh lòng tin*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thì đó là ngu si.

Bấy giờ các Ni-kiền tử đều bỏ ra về, như vị chú sư tài giỏi làm cho các quỷ bỏ chạy tứ tán, như ánh mặt trời xuất hiện thì bóng tối đều tan biến.

Thi-lợi-cúc-đa thấy các Ni-kiền tử đã bỏ ra về, liền nói kệ rằng:

*Sợ sệt mắt dớn dác
Kinh hãi đua nhau về
Nhờ sức oai thần Phật
Sợ hãi đều bỏ về.
Nay Ni-kiền thất bại
Cũng như ma quân thua
Bụi dơ lấm thân thể
Như mặc áo giáp dày.
Khi ấy các Ni-kiền
Bỏ về thật mau chóng
Giống như con nghé kia
Bị trúng độc trong rừng
Lăn lộn bùn dính thân
Cuồng chạy không tự dừng
Như mây đen bủa khắp
Gió thổi tự nhiên tan.*

Bấy giờ các Ni-kiền đã bỏ về hết. Trong lòng của Thi-lợi-cúc-đa rất hổ thẹn, ông nghĩ: “Ai sẽ đưa ta đến gặp Đức Thế Tôn?”. Ông lại nghĩ: “Thọ-đề-già trước đây có gặp Đức Phật, nay ta sẽ cùng nàng đến chỗ Đức Thế Tôn”.

Nghĩ rồi, Thi-lợi đến trước cửa phòng vợ mình, gõ cửa kêu vợ và nói kệ:

*Lành thay! Em thật là
Pháp khí mâu vô thương
Do em có trí tuệ
Gần gũi thờ phụng Phật.
Bởi do ta tà kiến
Thờ phụng các Ni-kiền
Giờ em mau bước ra
Cùng em cúng dường Phật.*

Thọ-đề-già nghe chồng nói xong, thầm nghĩ: “Thi-lợi-cúc-đa đã hại Phật rồi, lại còn đến đối gạt ta”.

Nàng bật khóc, trong tâm không vui, liền nói kệ:

*Anh biết tôi sầu khổ
Nên đến đùa giỡn tôi
Nay ta làm thế nào?
Để đến gặp Như Lai
Khi Kiền tử tập hợp
Giống như đám sâu trùng
Ngọn lửa hừng tà kiến
Làm tắt đèn họ Thích.*

Thi-lợi-cúc-đa nói với vợ:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Chẳng lẽ em không biết năng lực thần thông của Phật hay sao mà lại nói như vậy?

Ông liền nói kệ:

*Tất cả lửa thế gian
Sao thiêu đốt Phật được?
Ai đốt được Kim cang
Ai nâng được quả đất?
Em xem Đấng Thập Lực
Phá tan các ngoại đạo
Khắp bốn bên hầm lửa
Hoa sen đều nở rộ
Như chim ở giữa hoa
Hoa vây quanh Đức Phật.*

Nghe kệ xong, vợ của Thi-lợi từ xa thấy Đức Thế Tôn trong hoa sen nên nàng rất vui mừng hỗn hởi nói:

–Đức Phật không bị thiêu đốt.

Thi-lợi-cúc-đa ghen ngào rơi lệ, nói kệ:

*Thân Kim cang của Phật
Không gì thiêu đốt được
Do gần Phú-lan-na
Nay ta tự thiêu đốt
Cũng như ít củi ướt
Để ở gần củi khô
Khi châm lửa để đốt
Cả hai đều bị cháy.*

Lúc bấy giờ vợ của Thi-lợi vội ra khỏi nhà và đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân Ngài, quỳ gối chấp tay, ngược nhìn dung nhan Phật mà nói kệ:

*Thấy được oai dung Ngài
Thế gian đều kính tin
Nay con nhờ có phước
Lại được nghe âm thanh.
Mặt như trăng tròn sáng
Nay con được trông thấy
Nay con nhờ có phước
Lại được thấy Thế Tôn.
Thân tướng hảo trang nghiêm
Nếu đã bị hoại diệt
Tiếng xấu sẽ đồn khắp
Đốt mất thân chúng con.*

Người vợ đã chuẩn bị đầy đủ các vật cúng dường, thỉnh cầu Đức Thế Tôn và chúng Tỳ-kheo an tọa, rồi nói với chồng:

–Thánh tử, anh hãy đến đánh lễ dưới chân Đức Thế Tôn.

Lúc ấy Thi-lợi-cúc-đa nước lúng tròng, nói kệ rằng:

Nay con làm hầm lửa

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Muốn giết hại Thế Tôn
Bây giờ mặt mũi nào
Mà dám đến gặp Ngài.*

Bấy giờ người vợ nói với chồng:

–Thánh tử, anh đừng có mặc cảm như vậy. Đức Như Lai không bao giờ có tâm giận ghét.

Cô liền nói kệ:

*Như hươu tay trong không
Không hề bị chướng ngại
Pháp chư Phật cũng vậy
Phật đối tất cả pháp
Không nhiễm cũng không đắm
Lìa tám pháp thế gian
Như hoa sen trong nước.
Thuở xưa Đề-bà-đạt
Tâm tức giận che mờ
Vì muốn làm hại Phật
Bèn xô tảng đá lớn
Lăn từ trên không xuống
Không thể giết hại Phật,
Như La-hầu-la kia
Chính là con Như Lai
Phật đối với hai người
Bình đẳng không thương ghét.
Như hai mắt không khác
Đối với các chúng sinh
Từ bi hơn con một
Ngài không bao giờ có
Tâm oán ghét anh cả
Vì thế không nên sợ.*

Thi-lợi-cúc-đa vì hổ thẹn, nên vợ phải đi, môi miệng khô khát, lê chân từng bước như kẻ sắp chìm xuống đất, toàn thân run rẩy, tâm khiêm hạ rất sợ sệt, gieo năm vốc sát đất buồn bã than khóc và nói kệ:

*Thà ôm đống lửa cháy
Cùng với rắn độc dữ
Chứ không gần bạn ác.
Nay con làm kẻ xấu
Bị rắn độc cắn hại
Về nương thầy thuốc hay
Mong được trừ độc hại.
Đấng Chân Tế ba cõi
Nguyện lại được thương xót
Con gây tội ác nặng
Xin Ngài rủ lòng thương*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cho con được sám hối.

Bấy giờ sắc mặt Đức Thế Tôn rất vui, Ngài bảo Thi-lợi-cúc-đa:

–Thánh tử, ông chớ lo sợ!

*Đứng dậy, Ta không giận
Không còn tâm oán thân
Tay phải thoa chiên-đàn
Tay trái bị dao cắt
Đối với hai người này
Xem như nhau, không khác.*

Hôm nay việc này đối với Ta không phải là hiểm có. Ta đã dứt bỏ kết sử, không có tâm thêm bớt. Xưa kia, khi Ta làm voi trắng bị chất độc hại, Ta vẫn dùng hai chân để che chở, cứu giúp cho người săn bắn không bị thương.

Lại nữa, khi Ta làm con rùa, bị người ác cắt xẻ tay chân, thân thể ra từng miếng nhưng Ta không khởi tâm giận tức. Có lúc, Ta làm con gấu, thương người bị nạn. Lúc ấy kẻ bị nạn còn chỉ cho người thợ săn chỗ ở của Ta, nhưng Ta không khởi tâm giận tức. Khi Ta làm vị Tiên tay, chân, tai, mũi đều bị cắt đứt mà Ta không khởi lên một chút tâm giận hờn. Thuở xưa, khi Ta bị Bà-la-môn Nhất Thiết Thí chặt cổ, Ta cũng không có tâm tức giận, huống gì hôm nay Ta đã dứt bỏ tất cả kết sử mà có tâm giận ghét người hay sao? Cũng như hư không không dính bụi bặm và như hoa sen không bị dính nước, Ta tránh xa tám pháp cũng như vậy.

Bấy giờ Thi-lợi-cúc-đa chấp tay bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu thương con, xin Ngài hãy đợi con trong chốc lát, con sẽ làm cơm cúng dường.

Đức Phật dạy:

–Thế chẳng phải ông đã sai người đến thưa với Ta đã đến giờ ăn hay sao?

Thi-lợi-cúc-đa thưa:

–Đúng thật vậy! Con đã sai người đến thỉnh Đức Phật, nhưng con đã làm việc không có lợi ích.

Đức Phật dạy:

–Nhưng Ta đã dứt bỏ được những việc làm không lợi ích, vậy hôm nay ông đã làm việc gì không lợi ích?

Thi-lợi-cúc-đa nói kệ:

*Do ngu, con làm việc
Kẻ săn giết không làm
Lỗi con nặng hơn họ
Trộn thuốc độc vào cơm
Nhưng không hại được Phật
Chỉ tự hại thân mình.*

Đức Phật dạy Thi-lợi-cúc-đa:

–Bấy giờ đã đúng lúc ông làm việc cúng dường.

Thi-lợi-cúc-đa đáp:

–Bạch Thế Tôn, cơm con cúng dường có trộn thuốc độc.

Đức Thế Tôn nói kệ:

Rồng chúa Bà-tu-kiết

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Khi tức giận dữ dội
Nhưng chất độc dữ này
Không làm hại Ta được.
Nay Ta tu tâm Từ
Cơm độc đâu hại được
Ta dùng quả đại Từ
Nay sẽ chỉ dạy ông.*

Thi-lợi-cúc-đa liền đem cơm độc đến trước Đức Thế Tôn, buồn khóc thưa:

*Nay con đem cơm độc
Kho tàng ngâm công đức
Tâm con rất độc ác
Biểu hiện bằng cơm độc.
Phật dứt bỏ ba độc
Thần tức trừ cơm độc
Ngài dùng giúp cho con
Có được tâm bất động.*

Đức Phật dạy các Tỳ-kheo:

–Các thầy phải đợi xướng Tăng bặt sau đó mới được ăn.

Ngài nói kệ:

*Ở trước vị Thượng tọa
Khi xướng Tăng bặt rồi
Các độc tự tiêu tan
Các thầy mới ăn được.*

Khi xướng Tăng bặt rồi, Đức Phật và chúng Tăng đều thọ trai. Thi-lợi-cúc-đa xem xét trên dưới rồi suy nghĩ:

–Nay trong chúng đây, không ai bị trúng độc.

Thấy các thầy Tỳ-kheo đều được an ổn không bị trúng độc, Thi-lợi-cúc-đa càng thêm kính tin, sinh tâm vui mừng.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nghĩ: “Thi-lợi-cúc-đa đã được tâm kính tin và nhân duyên đã đúng thời, phải nên làm gì? Ta sẽ dập tắt lửa phiền não và dứt bỏ tà kiến cho ông ta.” Đức Phật đúng như sự thích ứng liền nói pháp Tứ đế. Thi-lợi-cúc-đa nghe pháp xong tin hiểu, dứt bỏ kết sử, kiến đế, loại bỏ chất độc thân kiến, dập tắt lửa các sử.

Do được Kiến đế nên Thi-lợi-cúc-đa nói kệ:

*Con vượt khỏi ngu si
Và biển lớn tà kiến
Không còn sợ đường ác,
Con sắp vào chỗ tối
Gặp Phật được đèn sáng
Sắp vào trong lửa dữ
Lại được ao mát mẻ.
Lành thay! Phật Đại Nhân
Lành thay! Pháp thanh tịnh
Không thể nói cho hết
Nay con chỉ nói lược,*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Con vốn muốn cho độc
Mà được ăn cam lộ
Tranh chấp đáng mất của
Trái lại được lợi lớn
Vì thế gần gũi Phật
Chúng sinh mở mắt tuệ
Và được thấy đường chánh.*

